TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2021/HS-ST
Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quách Văn Th

Thẩm phán: Ông Phạm Văn L

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu T

Ông Lê Công V

Bà Phạm Thị S

- **Thư ký phiên toà**: Ông Nguyễn Phạm Trí Đ – Thư ký toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Ng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27, 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2021/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1**. Trịnh Văn Đ**, sinh ngày 05/8/1995, tại huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trịnh Văn Đ, sinh năm 1972; Con bà: Vương Thị Ph, sinh năm 1973; Vợ, con: chưa; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Ngày 15/9/2020 Công an huyện yên Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

2. **Trịnh Văn Kh**, sinh ngày 22/02/1997; tại huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trịnh Văn Đ, sinh năm 1972; Con bà: Vương Thị Ph, sinh năm 1973; Vợ: Trịnh Thị Diệu L, Sinh năm: 1998; Con: 01 con, sinh năm 2020; Tiền án: chưa; Tiền sự: Ngày 02/11/2020 Công an huyện Yên Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

3. **Hách Văn Ph,** Sinh ngày 01/10/1996, tại huyện Yên Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hách Văn Ph, sinh năm 1971; Con bà: Lê Thị H, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

4. **Ngô Văn N**, sinh ngày 18/11/1998; tại huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H;Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 2002; con: 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/02/2021 đến ngày 03/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

5. **Lê Văn Ng,** sinh ngày 06/6/1996, tại huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn Kh, sinh năm 1966; Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1967; Vợ: Đào Thị H, sinh năm 1998; con: 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

6. **Nguyễn Đức D,** sinh ngày 03/4/1994, tại huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1961; Con bà: Lê Thị Tr, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 02/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Văn Đ bà Trịnh Thị T - Văn Phòng Luật sư Quốc Hiền, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Văn Kh bà Nguyễn Thị H – Văn phòng Luật sư Công ty TNHH Năm Châu, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Hách Văn Ph ông Vũ Quốc T- Văn phòng Luật sư Công ty Luật TNHH Thiên Phúc, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn N ông Vũ Văn Tr - Văn phòng Luật sư Công ty Luật TNHH Thiên Phúc, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn ông Bùi Hữu Ng - Văn phòng Luật sư Bùi Hữu Nghĩa, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức D bà Lê Thị H - Văn phòng Luật sư Việt Hoa, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn L (đã chết); Địa chỉ: Thôn Thiện Ph, xà Thiệu Ng, huyện Thiệu H, tỉnh Thanh H

- **Người đại diện hợp pháp cho người bị hại**:

1. Chị Bàn Thị Ph, sinh năm 2000 (là vợ bị hại). Có mặt

2. Bà Trịnh thị Ng, sinh năm 1973 (là mẹ bị hại) vắng mặt

3. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1971 (là bố bị hại), vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Thiện Ph, xà Thiệu Ng, huyện Thiệu H, tỉnh Thanh H
Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn D: Ông Lê Tiến D- sinh năm 1952. Địa chỉ: Minh S, Minh Ng, Thanh H. (có mặt)

- **Người làm chứng:**

1. Anh Hách Văn Ph, sinh năm 1971, (có mặt)

2. Chị Lê Thị H, sinh năm 1971, (có mặt)

3. Anh Hách Văn N, sinh năm 1997, (có mặt)

4. Anh Hách Tiến H, sinh năm 1991, (có mặt)

5.Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997, (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H.

6. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1995, (có mặt)

7. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1998, (có mặt)

8. Anh Trịnh Thế Ch, sinh năm 2001, (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Thiện Ph, xà Thiệu Ng, huyện Thiệu H, tỉnh Thanh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30’ ngày 23/02/2021 anh Hách Văn N, sinh năm 1997 ở thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H điều khiển xe máy đến khu vực Cầu Lim thuộc địa phận thôn Phú Th, xã Định T thì bị ngã. Lúc này, tại khu vực anh N bị ngã xe có khoảng 10 nam thanh niên ở xã Thiệu Ng, huyện Thiệu H, tỉnh Thanh H đang đứng chơi. Thấy con trai bị thương tích, bà Lê Thị H, sinh năm 1971 (mẹ anh N) cho rằng anh N bị nhóm thanh niên xã Thiệu Ng đánh nên bà H đã hô hoán với làng xóm rằng N bị đánh.

Nghe tiếng bà H hô hoán, các đối tượng gồm có: Trịnh Văn Đ, sinh năm 1995; Trịnh Văn Kh, sinh năm 1997; Nguyễn Đức D, sinh năm 1994; Hách Văn Ph, sinh năm 1996; Lê Văn Ng, sinh năm 1996; Ngô Văn N, sinh năm 1998 và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997 đều trú tại thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ đang ngồi chơi ở gần nhà văn hóa thôn Phú Th chạy đến chỗ anh N để xem xét

sự việc. Trên đường đến chỗ anh Hách Văn N bị thương, các đối tượng: Đ, D, Ng, N và Đ nhìn thấy đống gỗ phế liệu để ven đường của gia đình nhà Thủy Hằng thì Ngọc vứt cán chổi đi và cầm lấy 02 đoạn gậy gỗ; D vứt gậy mang theo và lấy 01 đoạn gậy gỗ khác; Đ, N và Đ mỗi người cầm theo 01 đoạn gậy gỗ, với mục đích nếu anh Hách Văn N bị đánh thì sẽ đánh lại nhóm người đánh anh N.

Khi gặp anh Hách Văn N, biết anh N bị thương tích trên người là do đi xe máy tự ngã nên giữa nhóm người xã Định T và các thanh niên xã Thiệu Ng không xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Cùng lúc này, bố của anh Hách Văn N là ông Hách Văn Ph, sinh năm 1971 chạy đến khu vực Cầu Lim, nhìn thấy con trai bị thương tích, ông cho rằng nhóm thanh niên xã Thiệu Ng đánh con mình nên ông Ph lấy đoạn gậy gỗ từ tay Lê Văn Ng rồi chửi bới, đe dọa đánh nhóm thanh niên xã Thiệu Ng nhưng được mọi người can ngăn, giải thích việc anh Hách Văn N bị thương là do đi xe máy tự ngã nên đã không xảy ra đánh nhau.

Khi tất cả chuẩn bị ra về thì anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2000 ở thôn Thiện Ph, xã Thiệu Ng, huyện Thiệu H điều khiển xe mô tô chở phía sau anh trai là Nguyễn Văn L, sinh năm 1997 đi làm về từ thị trấn Quán L, huyện Yên Đ đến khu vực Cầu Lim thấy đông người nên dừng lại. Tại đây, Trịnh Văn Đ cho rằng anh L cố ý lái xe tốc độ cao, nẹt pô nhằm khiêu khích, do đó Đ chửi bới anh L, giữa anh L với Trịnh Văn Đ xảy ra mâu thuẫn. Trong lúc cãi nhau, Trịnh Văn Đ tát một cái vào mặt anh L và sử dụng đoạn gậy gỗ vụt trúng vai, đầu, người anh L. Thấy Đ đánh anh Luận, Trịnh Văn Kh (giật gậy từ tay Nguyễn Văn Đ), Hách Văn Ph (nhặt đoạn gậy gỗ dưới đường, không biết ai mang đến), Nguyễn Đức D, Lê Văn Ng, Ngô Văn N đều sử dụng các đoạn gậy gỗ mang theo từ trước, đánh trúng vào vùng đầu, vai, lưng và người anh L làm anh L bị ngã và gục xuống đường. Lúc này, Ngô Văn N, Nguyễn Đức D dùng chân đạp nhiều phát vào người anh L. Thấy anh L bất tỉnh và bị thương tích nặng nên mọi người dừng lại. Ngay sau đó, anh Nguyễn Văn L được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trí Đức Th, huyện Yên Đ, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, nhưng do thương tích quá nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội và đã tử vong vào ngày 24/02/2021.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra các đối tượng: Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Nguyễn Đức D, Hách Văn Ph, Lê Văn Ng và Ngô Văn N xin đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân và các đồng phạm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định tại khu vực đường liên thôn, xã thuộc địa phận thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H. Đường liên thôn chạy theo hướng Đông – Tây, mặt đường rải nhựa phẳng, lòng đường có bề rộng là 6,7m, hai bên có lề cỏ.

Tại khu vực hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định:

- Phía Đông Bắc tiếp giáp đường bộ nối xã Định T với xã Định B;

- Phía Tây Nam tiếp giáp Cầu Lim thuộc thôn Phú Thọ, xã Định Tăng;

- Phía Đông Nam tiếp giáp bãi đất trống;

Vị trí xảy ra vụ án được xác định tại đường bê tông thuộc thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định. Lòng đường khu vực này rộng 04m, lề trái rộng 1,2m; lề phải rộng 0,5m;

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ xã Định Tăng đi Cầu Lim sang xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa. Lấy cột bê tông hình trụ bên phải theo hướng khám nghiệm làm mốc. Hiện trường để lại các dấu vết như sau:

- Dấu vết số 1 (**V1**): Cách vị trí mốc 8,8m về phía Tây Bắc phát hiện 01 gậy gỗ hình trụ bị gãy làm 03 khúc, dài 1,03m, bên ngoài bọc vải màu xanh, tại lề đường bên phải, cách mép đường 0,45m;

- Dấu vết số 2 (**V2**): Cách vết **V1** về phía Tây Bắc 6,4m, tại lề đường bên phải, cách mép đường 0,6m, phát hiện 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,42m;

- Dấu vết số 3 (**V3**): Cách vết **V2** về phía Tây Bắc 1,9m, tại lề đường bên phải, cách mép đường 1,4m, phát hiện 01 bàn để chân xe máy bằng cao su dài 0,1m;

- Dấu vết số 4 (**V4**): Cách vết **V3** về phía Đông Nam 8,5m, tại lề đường bên trái, cách mép đường 0,9m, phát hiện 01 gậy gỗ bị gãy làm đôi, kích thước các đoạn bị gãy lần lượt là 0,27m và 0,3m;

- Dấu vết số 5 (**V5**): Cách vết **V4** về phía Đông Nam 9,55m, tại lề đường bên trái, cách lề đường bên trái 1,2m, phát hiện 01 gậy gỗ dài 01m, bọc vải màu xanh bị gãy làm 03 phần, trên bề mặt gậy có gắn một số đinh bằng kim loại.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ các mẫu vật gồm:

- 01 gậy gỗ dài 1,03cm, hình trụ, bên ngoài bọc vải màu xanh, bị gãy làm ba;

- 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,42m;

- 01 bàn để chân xe máy bằng cao su dài 0,1m;

- 01 gậy gỗ bị gãy làm đôi, kích thước lần lượt là 0,27m và 0,3m;

- 01 gậy gỗ dài 01m, bọc vải màu xanh bị gãy làm 03 phần, trên bề mặt gậy có gắn một số đinh bằng kim loại.

* Tiến hành truy tìm vật chứng theo lời khai bà Lê Thị H (là người liên quan) đã phát hiện và thu giữ 01 đoạn gậy gỗ màu nâu vàng dài 87cm, dạng hình hộp thang, đầu to có KT: (05 x 3,7)cm, đầu nhỏ có KT: (3,5 x 02)cm, tại vị trí để gạch và xi măng của gia đình ông Hách Văn Q, sinh năm 1965 ở thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H.

**** Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn L thể hiện:***

Tử thi dài 171cm, phía trên mặc áo khoác lông màu xám. Phía dưới mặc quần đùi mầu đen, bên trong mặc quần lót màu đen. Thể tạng trung bình và đang trong thời kỳ khô lạnh. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể nạn nhân như sau:

- Vết rách da, sưng nề, bầm tụ máu không rõ hình, KT(4,2 x 2,5)cm, tại vùng trán đỉnh phải, vết có chiều từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, bờ mép vết nham nhở;

- Vết bầm tụ máu không rõ hình, không liên tục, KT(06 x 1,5)cm, tại vùng thái dương trái;

- Vết xây xước da, bầm tụ máu không rõ hình, KT(2,6 x 1,2)cm, sát trên đầu cung lông mày phải, vết có chiều từ phải qua trái, chếch từ trên xuống dưới;

- Vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, KT(4,5 x 0,8)cm, tại hố mắt phải, vết có chiều từ phải qua trái;

- Vết bầm tụ máu không rõ hình, KT(5,1 x 3,2)cm, tại mặt sau vai trái;

- Vết phồng rộp tổ chức da không rõ hình, KT(03 x 2,5)cm, tại gót chân trái;

- Vết phồng rộp tổ chức da không rõ hình, KT(5,5 x 3,5)cm, tại mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải;

** Mổ tử thi:*

Phẫu thuật vùng đầu: Tổ chức dưới da đầu vùng trán đỉnh thái dương hai bên tụ ngấm máu diện rộng. Cơ thái dương hai bên tụ ngấm máu. Vỡ xương hộp sọ vùng thái dương hai bên và vỡ theo đường khớp trán đỉnh hai bên;

Mở hộp sọ: Màng cứng không bị rách. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não trái. Tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên, tập trung nhiều tại bán cầu đại não trái. Dập não thùy thái dương đỉnh trái, tổ chức não phù. Não thất bên chứa dịch hồng. Xương nền sọ không có tổn thương;

Phẫu thuật vùng ngực, bụng: Tổ chức dưới da, cơ vùng ngực phải tụ máu rải rác. Hệ thống xương lồng ngực không có tổn thương. Khoang ngực hai bên không có dịch. Tim, phổi không có tổn thương;

Ổ bụng không có dịch. Gan màu nâu nhạt, mật độ mềm không có tổn thương;

Dạ dày có ít dịch, không có thức ăn. Niêm mạc dạ dày không có tổn thương; Các bộ phận khác trong ổ bụng không có tổn thương.

Tại Bản kết luận giám định số 912/GĐPY-PC09 ngày 02/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn L: *"Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, dập não, phù não"*.

**** Kết quả giám định:***

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định GEN đối với dấu vết trên vật chứng vụ án là các đoạn gậy gỗ thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường và truy tìm vật chứng. Tại Bản kết luận giám định số 1218/PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: *"Trên các gậy gỗ niêm phong gửi đến giám định đều có AND của người, do lượng dấu vết ít và lẫn của nhiều người nên không xác định được hồ sơ kiểu GEN"*.

**** Phần bồi thường dân sự:***

Ngày 10/6/2021 chị Bàn Thị Ph (là vợ bị hại) báo cáo chi phí cấp cứu, mai táng cho anh Nguyễn Văn L hết số tiền 83.507.500 đồng; tiền tổn thất bù đắp về tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 149.000.000đ; tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 11/12/2019 (con đẻ bị hại) đến lúc đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật.

Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện gia đình bị hại chị Bàn Thị Ph số tiền như sau:

- Gia đình bị cáo Lê Văn Ng đã bồi thường, số tiền 70.000.000 đồng.

- Gia đình bị cáo Hách Văn Ph đã bồi thường, số tiền 50.000.000 đồng.

- Gia đình bị cáo Nguyễn Đức D đã bồi thường, số tiền 50.000.000 đồng.

- Gia đình bị cáo Ngô Văn N đã bồi thường, số tiền 50.000.000 đồng.

- Gia đình các bị cáo Trịnh Văn Đ và Trịnh Văn Kh đã bồi thường, số tiền 125.000.000 đồng.

*** Vật chứng của vụ án**: 01 gậy gỗ hình trụ bị gãy làm ba, dài 1,03m, bên ngoài bọc vải màu xanh; 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,42m; 01 gậy gỗ bị gãy làm đôi, kích thước lần lượt là 0,27m và 0,3m; 01 gậy gỗ dài 1m, bọc vải màu xanh bị gãy làm 03 phần, trên bề mặt gậy có gắn một số đinh bằng kim loại; 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,1m, vị trí rộng nhất là 0,1m; 01 đoạn gậy gỗ màu nâu vàng, dài 87,5cm dạng hình hộp thang, đầu to có KT(5x3,7)cm, đầu nhỏ có KT(3,5x2)cm; 01 bàn để chân xe máy bằng cao su dài 0,1m.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-P2 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D về tội " Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - Bị cáo Trịnh Văn Đ từ 18 năm đến 19 năm tù

- Bị cáo Trịnh Văn Kh từ 16 năm đến 17 năm tù

- Bị cáo Lê Văn Ng từ 16 năm đến 17 năm tù

- Bị cáo Hách Văn ph từ 16 năm đến 17 năm tù

- Bị cáo Ngô Văn N từ 16 năm đến 17 năm tù

- Bị cáo Nguyễn Đức D từ 14 năm đến 15 năm tù

- Về dân sự: Buộc các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D phải bồi thường cho đại diện hợp

pháp bị hại chị Bàn Thị Ph tiền chi phí cấp cứu, mai táng cho anh Nguyễn Văn L hết số tiền 83.507.500 đồng; tiền tổn thất bù đắp về tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 149.000.000đ; tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 11/12/2019 (con đẻ bị hại) đến lúc đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật; vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Trịnh Văn Đ không tranh luận về tội danh, điều luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú; có ông ngoại Vương Đình X được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì đã có thành tích trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước , các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Đ thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Trịnh Văn Kh không tranh luận về tội danh, điều luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú; gia đình có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính đang nuôi con nhỏ; có ông ngoại Vương Đình X được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì đã có thành tích trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước , các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử , xử phạt bị cáo Kh thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Hách Văn Ph không tranh luận về tội danh, điều luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Ph thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Ngô Văn N không tranh luận về tội danh, điều luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú; gia đình có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính đang nuôi con nhỏ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt , các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử , xử phạt bị cáo N thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Lê Văn Ng không tranh luận về tội danh, điều luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú; có bác ruột là liệt sỹ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt , các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b , s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử , xử phạt bị cáo Ng thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Nguyễn Đức D không tranh luận về tội danh, điều luật, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú; có bố ông Nguyễn Đức Kh là bệnh binh và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, có ông nội Nguyễn Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt , các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b , s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo D thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận cứ bào chữa của Luật sư và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Lê Văn Ng, Ngô Văn N, Hách Văn Ph và Nguyễn Đức D; các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh xử lý theo quy định pháp luật và yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản cáo trạng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của của người đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng, phù hợp khách quan với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà như: Biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y đủ cơ sở kết luận : Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/02/2021 anh Hách Văn N đi xe máy bị ngã xuống đường gần Cầu Lim thuộc thôn Phú Th, xã Định T, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H. Lúc này, gia đình anh Nam và một số thanh niên xã Định T

nghi ngờ anh N bị nhóm thanh niên xã Thiệu Ng đánh nên đã tập trung lại, khi biết anh N đi xe máy tự ngã và bị thương thì mọi người chuẩn bị ra về. Trịnh Văn Đ nhìn thấy anh Nguyễn Văn L điều khiển xe máy, chở phía sau anh Nguyễn Văn L (là anh trai anh L) đi đến, Đông cho rằng anh L có biểu hiện đi xe máy với tốc độ cao dẫn đến giữa Đ và anh L bột phát cải nhau. Đ dùng tay tát vào mặt anh L, dùng gậy gỗ đánh vào người anh L. Thấy Đ đánh anh L, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D, đều dùng các đoạn gậy gỗ cùng với Trịnh Văn Đ tham gia đánh nhiều nhát trúng vào vùng đầu, vai và lưng anh Nguyễn Văn L bị thương tích nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi của các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D đã phạm vào tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, hậu quả và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã tước đoạt tính mạng anh Nguyễn Văn L chỉ vì mâu thuẫn bột phát trong cuộc sống thường ngày, các bị cáo đã dung gậy gỗ là hung khí nguy hiểm để tấn công, đánh nhiều nhát vào vùng đầu, vai và lưng anh L làm vỡ xương hộp sọ, tụ máu nảo, dập não, phù não dẫn đến tư vong, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đi ngược với đạo đức và nhân cách của một con người. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, đảm bảo ý nghĩa trừng trị của pháp luật, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:Trong vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia, song không có sự bàn bạc và cấu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc dạng đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Trịnh Văn Đ là người có mâu thuẫn dùng gậy gỗ đánh bị hại anh Nguyễn Văn L nhiều nhát vào vùng đầu, vai và lưng, nên giữ vai trò chính trong vụ án, chịu hình phạt cao hơn các bị cáo.

Các bị cáo Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N khi thấy Trịnh Văn Đ đanh anh L cùng dùng gậy gỗ đánh nhiều nhát vào vùng đầu, vai và lưng, nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án, có hình phạt sau bị cáo Đ.

Bị cáo Nguyễn Đức D khi thấy các bị cáo đánh bị hại anh L dùng gậy gỗ đánh nhiều cái, dùng chấn đá vào người anh L có vai trò thứ yếu trọng vụ án, có hình phạt sau các bị cáo.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D đã tác động gia đình bồi thường một phần cho đại diện gia đình bị hại; sau khi phạm tội các bị cáo đã đến Công an huyện Yên Đ, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh có ông ngoại Vương Đình X được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì đã có thành tích trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo Kh là lao động chính đang nuôi con nhỏ, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Ngô Văn N gia đình có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính đang nuôi con nhỏ có xác nhận chính quyền địa phương; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Hách Văn Ph có hoàn cảnh khó khăn; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Văn Ngọc có bác ruật là liệt sỹ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Đức D có bố ông Nguyễn Đức Kh là bệnh binh và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, có ông nội Nguyễn Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 587; Điều 591; Điều 468 BLDS năm 2015;

Đại diện hợp pháp bị hại chị Bàn Thị Ph tiền chi phí cấp cứu, mai táng cho anh Nguyễn Văn L hết số tiền 83.507.500 đồng; tiền tổn thất bù đắp về tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 149.000.000đ; tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tường Vi, sinh ngày 11/12/2019 (con đẻ bị hại) đến lúc đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật;

Các bị cáo thống nhất bồi thường cho đại diện gia đình bị hại chị Bàn Thị Ph những khoản tiền như trên:

- Gia đình bị cáo Lê Văn Ng đã bồi thường, số tiền 70.000.000 đồng.

- Gia đình bị cáo Hách Văn Ph đã bồi thường, số tiền 50.000.000 đồng.

- Gia đình bị cáo Nguyễn Đức D đã bồi thường, số tiền 50.000.000 đồng.

- Gia đình bị cáo Ngô Văn N đã bồi thường, số tiền 50.000.000 đồng.

- Gia đình các bị cáo Trịnh Văn Đ và Trịnh Văn Kh đã bồi thường số tiền 125.000.000 đồng.

Xét thấy: Yêu cầu gia đình bị hại có căn cứ chấp nhận, buộc các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D bồi thường cho chị Bàn Thị Ph;

- Tiền chi phí cấp cứu, mai táng cho anh Nguyễn Văn L hết số tiền 83.507.500 đồng;

- Tiền tổn thất bù đắp về tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 149.000.000đ, tổng cộng 232.507.500đ, mỗi bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D phải bồi thường 38.751.250đ, nhưng được trừ đi số tiền các bị cáo đã bồi thường cho chị Bàn Thị

Ph, số tiền còn lại được tính vào tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 11/12/2019 (con đẻ bị hại) đến lúc đủ 18 tuổi, cụ thể:

- Bị cáo Trịnh Văn Đ 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Trịnh Văn Kh 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Lê Văn Ng 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Hách Văn Ph 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Ngô Văn N 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Nguyễn Đức D 300.000 đồng/tháng

[7] Vật chứng cửa vụ án: 01 gậy gỗ hình trụ bị gãy làm ba, dài 1,03m, bên ngoài bọc vải màu xanh; 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,42m; 01 gậy gỗ bị gãy làm đôi, kích thước lần lượt là 0,27m và 0,3m; 01 gậy gỗ dài 1m, bọc vải màu xanh bị gãy làm 03 phần, trên bề mặt gậy có gắn một số đinh bằng kim loại; 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,1m, vị trí rộng nhất là 0,1m; 01 đoạn gậy gỗ màu nâu vàng, dài 87,5cm dạng hình hộp thang, đầu to có KT(5x3,7)cm, đầu nhỏ có KT(3,5x2)cm; 01 bàn để chân xe máy bằng cao su dài 0,1m là các vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trịnh Văn Đ,Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Trịnh Văn Đ,Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D phạm tội "Giết người".

Xử phạt:

-Trịnh Văn Đ 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2021.

- Trịnh Văn Kh 15(mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2021.

- Lê Văn Ng 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2021.

- Hách Văn Ph 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2021.

- Ngô Văn N 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2021.

- Nguyễn Đức D 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 587; Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D bồi thường cho chị Bàn Thị Ph.

- Tiền chi phí cấp cứu, mai táng cho anh Nguyễn Văn L hết số tiền 83.507.500 đồng;

- Tiền tổn thất bù đắp về tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 149.000.000đ, tổng cộng 232.507.500đ, mỗi bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D phải bồi thường 38.751.250đ, nhưng được trừ đi số tiền các bị cáo đã bồi thường cho chị Bàn Thị Ph:

- Bị cáo Lê Văn Ng đã bồi thường số tiền 70.000.000đ - 38.751.250đ = 31.248.750đ .

- Bị cáo Hách Văn Ph đã bồi thường số tiền 50.000.000đ - 38.751.250đ = 11.248.750đ.

- Bị cáo Nguyễn Đức D đã bồi thường số tiền 50.000.000đ -38.751.250đ = 11.248.750đ.

- Bị cáo Ngô Văn N đã bồi thường số tiền 50.000.000đ - 38.751.250đ = 11.248.750đ.

- Bị cáo Trịnh Văn Đ và Trịnh Văn Kh đã bồi thường, số tiền 125.000.000đ – 77.502.500đ = 47.497.00đ.

Số tiền các bị cáo còn lại được tính vào tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 11/12/2019 (con đẻ bị hại) đến lúc đủ 18 tuổi, cụ thể:

- Bị cáo Trịnh Văn Đ 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Trịnh Văn Kh 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Lê Văn Ng 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Hách Văn Ph 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Ngô Văn N 300.000 đồng/tháng

- Bị cáo Nguyễn Đức D 300.000 đồng/tháng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đại diện bị hại chị Bàn Thị Ph có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành nếu các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh và Ngô Văn N không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền bồi thường chị Bàn Thị Ph thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 gậy gỗ hình trụ bị gãy làm ba, dài 1,03m, bên ngoài bọc vải màu xanh; 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,42m; 01 gậy gỗ bị gãy làm đôi, kích thước lần lượt là 0,27m và 0,3m; 01 gậy gỗ dài 1m, bọc vải màu xanh bị

gãy làm 03 phần, trên bề mặt gậy có gắn một số đinh bằng kim loại; 01 gậy gỗ không rõ hình dài 1,1m, vị trí rộng nhất là 0,1m; 01 đoạn gậy gỗ màu nâu vàng, dài 87,5cm dạng hình hộp thang, đầu to có KT(5x3,7)cm, đầu nhỏ có KT(3,5x2)cm; 01 bàn để chân xe máy bằng cao su dài 0,1m . Theo biên bản giao nhận vật chứng số 158 /2021/TV- CCTHADS ngày 14/ 7/2021 của Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyế số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trịnh Văn Đ, Trịnh Văn Kh, Lê Văn Ng, Hách Văn Ph, Ngô Văn N và Nguyễn Đức D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp Cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp Thanh Hóa
- Bị cáo; Người đại diện cho người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Văn Thành